ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ HƯƠNG KHÊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 248 /KH-UBND	*Hương Khê, ngày 18 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Cam kết tham gia Chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 (FP2030) trên địa bàn xã Hương Khê

Thực hiện Kế hoạch số 714/KH-UBND ngày 09/10/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về triển khai thực hiện Cam kết tham gia Chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 (FP2030) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; UBND xã Hương Khê ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện giai đoạn 2026 - 2030 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Cụ thể hóa và triển khai đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch số 714/KH-UBND ngày 09/10/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh phù hợp với điều kiện thực tế của xã Hương Khê.
- Nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và Nhân dân về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình (KHHGĐ); mở rộng khả năng tiếp cận các biện pháp tránh thai hiện đại, an toàn, tự nguyện, đặc biệt đối với vị thành niên, thanh niên nhằm giảm mang thai ngoài ý muốn và phá thai không an toàn.
- Làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch hằng năm, bố trí nguồn lực, phối hợp tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá kết quả giai đoạn 2026 - 2030.

2. Yêu cầu:

- Bám sát chỉ đạo của UBND tỉnh; xác định rõ trách nhiệm chủ trì, phối hợp và lồng ghép hiệu quả với các chương trình y tế, dân số, giáo dục đang triển khai trên địa bàn.
- Bảo đảm cung cấp thông tin, tư vấn và dịch vụ KHHGĐ theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, không phân biệt đối xử, tôn trọng quyền riêng tư và tuân thủ đúng quy trình chuyên môn.
- Gắn chỉ tiêu với số liệu thực tế và khả năng cung ứng của địa phương; tăng cường giám sát, đánh giá định kỳ để kịp thời tháo gỡ vướng mắc.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU:

1. Mục tiêu tổng quát: Bảo đảm cung cấp đầy đủ, đa dạng, kịp thời, an toàn và có chất lượng các dịch vụ KHHGĐ trên địa bàn xã; giảm nhu cầu chưa được đáp ứng về biện pháp tránh thai, nhất là ở vị thành niên, thanh niên; góp phần thực hiện hiệu quả Chiến lược Dân số Việt Nam và Cam kết FP2030.

2. Chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030:

- 100% phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ trên địa bàn xã được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại.

- Giảm 2/3 số trường hợp mang thai ngoài ý muốn ở vị thành niên, thanh niên so với năm 2025.

- 100% cơ sở cung cấp dịch vụ KHHGĐ trên địa bàn đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng theo quy định; Trạm Y tế xã bảo đảm cung cấp dịch vụ KHHGĐ lâm sàng theo đúng phạm vi chuyên môn.

- 100% thôn duy trì hiệu quả việc cung ứng các biện pháp tránh thai phi lâm sàng thông qua đội ngũ cộng tác viên dân số và nhân viên y tế thôn.

- Duy trì thường xuyên hoạt động truyền thông, tư vấn nâng cao nhận thức của người dân, thanh thiếu niên về KHHGĐ và hệ lụy của mang thai ngoài ý muốn.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN:

1. Phạm vi: Triển khai trên địa bàn toàn xã Hương Khê.

2. Đối tượng:

- Đối tượng thụ hưởng: Nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ; các cặp vợ chồng; vị thành niên, thanh niên (ưu tiên nhóm có hoàn cảnh khó khăn).

- Đối tượng tham gia thực hiện: Các ban, ngành, đoàn thể, cơ sở giáo dục, cán bộ y tế - dân số, ban cán sự các thôn và Nhân dân trên địa bàn.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến hết năm 2030.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP:

1. Tăng cường tiếp cận các biện pháp tránh thai hiện đại:

- Hằng năm rà soát, dự báo nhu cầu sử dụng biện pháp tránh thai của phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, vị thành niên, thanh niên và nhóm khó khăn để chủ động đề xuất nguồn cung, kinh phí cấp phát theo quy định.

- Đẩy mạnh tư vấn giúp người dân lựa chọn biện pháp tránh thai phù hợp; phát huy vai trò của cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn trong tuyên truyền và hướng dẫn chuyển gửi đến cơ sở y tế.

- Tăng cường truyền thông, tư vấn cho nam giới về trách nhiệm chia sẻ trong KHHGĐ và chăm sóc sức khỏe sinh sản.

2. Giảm mang thai ngoài ý muốn ở vị thành niên, thanh niên:

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục tổ chức truyền thông, sinh hoạt chuyên đề và tư vấn học đường về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới tính và kỹ năng phòng tránh mang thai ngoài ý muốn phù hợp với từng lứa tuổi.

- Vận động gia đình, cha mẹ và cộng đồng đồng hành, định hướng cho người trẻ tiếp cận thông tin chính xác; bảo đảm dịch vụ tư vấn thân thiện, bảo mật thông tin và không kỳ thị.

- Từng bước thu thập, thống kê số liệu về mang thai ngoài ý muốn ở vị thành niên, thanh niên để đánh giá xu hướng và đề xuất giải pháp can thiệp kịp thời.

3. Nâng cao chất lượng dịch vụ KHHGĐ và quản lý phương tiện tránh thai:

- Rà soát nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Trạm Y tế xã; tổ chức cung cấp dịch vụ KHHGĐ an toàn, đúng quy trình chuyên môn và thực hiện chuyển tuyến kịp thời đối với các dịch vụ vượt phạm vi.

- Phối hợp cơ quan y tế cấp trên đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tư vấn cho cán bộ y tế, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn.

- Duy trì mạng lưới cung cấp phương tiện tránh thai phi lâm sàng tại 100% thôn; thực hiện tiếp nhận, bảo quản, cấp phát và quản lý tồn kho chặt chẽ, tránh thiếu hụt, quá hạn hoặc sử dụng sai mục đích.

4. Đổi mới hoạt động truyền thông và tăng cường phối hợp liên ngành:

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông qua hệ thống truyền thanh, họp thôn, sinh hoạt đoàn thể, tư vấn trực tiếp và nền tảng số của địa phương với nội dung ngắn gọn, dễ hiểu.

- Phát huy sự phối hợp chặt chẽ giữa Trạm Y tế xã với các ban, ngành, đoàn thể, nhà trường và trưởng các thôn; lồng ghép nội dung KHHGĐ vào các phong trào, chương trình chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

5. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá và ứng dụng công nghệ thông tin:

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong cập nhật dữ liệu phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, quản lý đối tượng sử dụng dịch vụ và tổng hợp báo cáo, bảo đảm chính xác, kịp thời, bảo mật.

- Định kỳ kiểm tra, giám sát công tác cung ứng dịch vụ, quản lý phương tiện tránh thai và thực hiện chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết theo quy định.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN:

- Năm 2026: Ban hành Kế hoạch; rà soát số liệu nền, nhu cầu sử dụng biện pháp tránh thai và điều kiện cung ứng dịch vụ; tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch và xác lập các chỉ tiêu theo dõi.

- Giai đoạn 2027 - 2029: Duy trì thường xuyên hoạt động truyền thông, tư vấn và cung cấp dịch vụ KHHGĐ; tập huấn nâng cao năng lực cán bộ cơ sở; đánh giá kết quả hằng năm để kịp thời điều chỉnh giải pháp.

- Năm 2030: Tập trung hoàn thành toàn bộ các chỉ tiêu đề ra; tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả giai đoạn 2026 - 2030, rút ra bài học kinh nghiệm và báo cáo cấp có thẩm quyền.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Nguồn ngân sách Trung ương từ Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2030 (nếu được phân bổ).

2. Nguồn ngân sách xã bố trí trong dự toán hằng năm theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách; kết hợp lồng ghép từ các chương trình, kế hoạch liên quan và các nguồn huy động hợp pháp khác.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trạm Y tế xã:

- Là cơ quan chịu trách nhiệm chuyên môn, chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai, theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Rà soát số liệu nền, xây dựng chỉ tiêu hằng năm; tổ chức cung cấp dịch vụ KHHGĐ trong phạm vi chuyên môn; quản lý, cấp phát phương tiện tránh thai và hướng dẫn nghiệp vụ cho cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn.

- Chủ trì phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, trường học và ban cán sự các thôn tổ chức truyền thông, tư vấn tại cộng đồng.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội: Phối hợp quản lý chuyên môn đối với Trạm Y tế xã; hướng dẫn các cơ sở giáo dục lồng ghép tuyên truyền sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên; đôn đốc, tổng hợp và tham mưu UBND xã tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực hiện.

3. Phòng Kinh tế: Chủ trì tham mưu bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch trong dự toán ngân sách xã hằng năm; hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đúng quy định.

4. Trung tâm Dịch vụ - Tổng hợp xã: Chủ trì tuyên truyền về KHHGĐ, biện pháp tránh thai hiện đại và phòng tránh mang thai ngoài ý muốn trên hệ thống truyền thanh và các kênh thông tin của xã; phối hợp Trạm Y tế xây dựng nội dung truyền thông phù hợp.

5. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã: Phối hợp Trạm Y tế xã tổ chức giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản, kỹ năng phòng tránh mang thai ngoài ý muốn phù hợp với từng lứa tuổi; lồng ghép vào hoạt động trải nghiệm, tư vấn học đường trên tinh thần tôn trọng, bảo mật cho học sinh.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội: Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện chính sách dân số, KHHGĐ; lồng ghép nội dung Kế hoạch vào các phong trào thi đua và phối hợp triển khai hoạt động truyền thông tại cộng đồng.

7. Ban cán sự các thôn: Phối hợp với Trạm Y tế xã, cộng tác viên dân số và nhân viên y tế thôn lồng ghép tuyên truyền, vận động người dân thực hiện KHHGĐ trong các cuộc họp thôn, sinh hoạt cộng đồng.

8. Chế độ thông tin, báo cáo: Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Trạm Y tế xã) để tổng hợp, đánh giá hằng năm và báo cáo cấp trên theo quy định; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc để xem xét, chỉ đạo giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Cam kết tham gia Chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 (FP2030) trên địa bàn xã Hương Khê, đề nghị các phòng, ngành, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ triển khai nghiêm túc các nội dung trên./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ngành thuộc UBND xã;
- UB MTTQ Việt Nam, các tổ chức CTXH xã;
- Chánh, PVP HĐND và UBND xã;
- Ban Cán sự các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ HƯƠNG KHÊ T. HÀ TĨNH

Nguyễn Trọng Vỹ